

# VĂN HÓA & NGHỆ THUẬT

BOB EASTON



Reredos (một mảng trang trí lớn phía sau bàn thờ) cho thấy các tác phẩm chạm khắc bằng gỗ bô đề về hoa, vỏ sò và chuỗi ngọc trai của Grinling Gibbons, được chụp từ dưới nhìn lên tại Nhà thờ Thánh James, Piccadilly, London.

## ĐIÊU KHẮC GỖ

# Grinling Gibbons: Michelangelo trong điêu khắc gỗ

LORRAINE FERRIER

“**T**uyệt vời và vượt trên mọi sự mô tả... đó là các tác phẩm chạm

khắc gỗ có một không hai của Gibbons, người không ai phủ nhận là bậc thầy vĩ đại nhất về các

phát kiến và sự quý hiếm của các tác phẩm trên thế giới trong mọi thời đại,” nhà văn thế kỷ 17 John Evelyn đã viết như vậy về ông Grinling Gibbons, nhà điêu khắc trang trí vĩ đại nhất trong lịch sử nước Anh.

Năm nay kỷ niệm tròn 300 năm kể từ khi Gibbons qua đời, Hiệp hội Grinling Gibbons đã tổ chức

“

**Các bức chạm khắc của Gibbons gần như là các bức tranh tĩnh vật, nhưng bằng gỗ.**

Hannah Phillip,  
người phụ trách triển lãm

một sự kiện kéo dài cả năm có tên: Grinling Gibbons 300. Triển lãm “Grinling Gibbons: Centuries in the Making” là một trong những hoạt động trong chuỗi sự kiện đó.

Cô Hannah Phillip, giám đốc sự kiện của Grinling Gibbons 300 và là người phụ trách cuộc triển lãm, giải thích trong một cuộc phỏng vấn qua điện thoại rằng triển lãm này mong muốn làm nổi bật cuộc đời và di sản của ông Gibbons.

Hiệp hội Grinling Gibbons cũng đã tạo một danh mục trực tuyến là “Grinling Gibbons Online” để ghi lại các tác phẩm của ông trên toàn thế giới. Bất kỳ tác phẩm nào được cho là của ông Gibbons và những môn đệ, hoặc những tác phẩm có thể là của ông đều được đưa vào danh mục trực tuyến với hy vọng mở ra cuộc thảo luận về các tác phẩm của ông.

Xem tiếp trang 6



## HỘI HỌA TRUYỀN THỐNG NHẬT BẢN

# Một ngày trong đời: Thử làm họa sinh tại Trường Hội họa Kano



ALL PHOTOS IN PUBLIC DOMAIN

ERIC BESS

**Một ngày trong đời**

*Mỗi sáng thức giấc rời vội vã đi làm hoặc đến trường; lịch trình của chúng ta dường như bị đóng khung và trở thành những thói quen hàng ngày. Chúng ta hãy thử bước ra ngoài lộ trình quen thuộc của thế giới hối hả vội vàng, dành một chút thời gian để trải nghiệm xem cuộc sống ở các nền văn hóa và thời đại khác nhau đã diễn ra như thế nào.*

**Trường Hội Họa Kano**

Trường Hội Họa Kano là ngôi trường tiêu biểu nhất của hội họa Nhật Bản trong hơn 300 năm, từ thế kỷ 16 đến thế kỷ 19. Được họa sĩ chuyên nghiệp Masanobu Kano khởi công xây dựng vào thế kỷ 15 tại Kyoto, và theo trang web của Bảo tàng Nghệ thuật Metropolitan, ngôi trường sớm trở thành “trường dạy hội họa lâu nhất và có ảnh hưởng nhất trong lịch sử Nhật Bản.”

Trang web giới thiệu thêm, “Trong suốt nhiều thế kỷ, trường học Kano có nhiều xưởng vẽ; đây là nơi các họa sinh được đào tạo bài bản và có kỹ năng điều luyện, làm việc cùng nhau để phục vụ khách hàng đến từ hầu hết các tầng lớp giáo có, bao gồm samurai, tầng lớp quý tộc, giáo sĩ Phật giáo, Thần đạo, và nhiều thương gia giàu có.”

Không có nhiều thông tin về các hoạt động của xưởng vẽ của trường Kano trước thế kỷ 19. Có lẽ chỉ vừa đủ thông tin để chúng ta hình dung việc trở thành một học sinh ở đó sẽ như thế nào.

Chúng tôi sẽ dùng bài “Sao chép Trọn vẹn: Cuộc sống của Họa sinh trường Kano” của Brenda G. Jordan, trích từ cuốn “Sao Chép và Đánh Cáp Bí Mật từ Thây” (2003) để giúp chúng ta hiểu thêm trong hành trình tinh thần bước vào cuộc sống thường nhật của một họa sinh trường Kano.

**Cuộc sống họa sinh trường Kano trong trí tưởng tượng**

Lại một ngày mới đến với Trường Hội Họa Kano. Vì buổi học của chúng tôi bắt đầu từ 7 giờ sáng, nên chúng tôi phải thức dậy sớm để chuẩn bị. Giống như những ngày khác, hôm nay sẽ là một ngày dài, lịch học hội họa từ 7 giờ sáng đến 10 giờ tối.

Chúng tôi đến đây khi còn nhỏ, khoảng bảy tám tuổi, và đa số đều xuất

thân từ tầng lớp có địa vị cao trong xã hội. Kể từ đó, chúng tôi đã dành cả đời mình để học hội họa. Ngay cả bây giờ, khi thức dậy, mùi hương và cảnh trí của màu sắc trong xưởng vẽ đã ngấm sâu vào trong con người, tăng thêm sinh lực cho các giác quan của chúng tôi.

Khi mới đến và lúc đó vẫn là một đứa trẻ, chúng tôi đã được thử thách về sự chăm chỉ và niềm đam mê đối với hội họa. Chúng tôi phải làm những công việc hàng ngày như dọn dẹp và đất chó đi dạo. Rất ít khi được học vẽ hội họa, nhưng chúng tôi không nản chí. Đây thực sự là một phần của giáo dục; chúng tôi không những cần phải giữ xưởng vẽ sạch sẽ, mà còn học và hiểu tầm quan trọng tính khiêm nhường, không phô trương.

Nhiều người chúng tôi vừa làm công việc dọn dẹp vừa chiếm ngưỡng những môn sinh xuất sắc làm việc. Hệ thống cấp bậc tại trường rất rõ ràng: thầy là cao nhất, môn sinh mới là thấp nhất, và những học sinh khác ở giữa. Các môn sinh giỏi được ngồi gần cửa sổ có nhiều ánh sáng trong khi những người khác ngồi xa hơn. Thầy của chúng tôi chủ yếu ở phòng riêng của ông và chỉ đánh giá các tác phẩm nghệ thuật khi được đệ trình. Thấy hiếm khi giảng vẽ hội họa. Vì vậy, ban đầu đa số chúng tôi học bằng cách quan sát các môn sinh khác. Chúng tôi không chỉ học vẽ hội họa, mà còn học những đức tính cần có của một họa sĩ.

Hoàn toàn không có quy định khi nào bắt đầu vẽ tranh, vậy nên một số môn sinh tự mình chủ động. Chúng tôi vận dụng những gì đã học được qua việc quan sát các môn sinh khác. Chúng tôi học qua các minh họa thực tế như họa đơn là lý luận. Chúng tôi đã vượt qua nỗi sợ hãi và cầm cây bút để bắt đầu luyện tập; điều này khiến thầy rất hài lòng.

Việc luyện vẽ của chúng tôi chủ yếu là sao chép các tác phẩm. Chúng tôi bắt đầu công việc sao chép các chủ thể từ đơn giản đến phức tạp. Sau đó, chúng tôi sao chép những bức tranh của các họa sĩ bậc thầy. Quá trình này có thể mất hơn mười năm học hỏi; một số môn sinh sau hai mươi năm vẫn chưa hoàn thành.

Bậc thầy vẽ hội họa Hayashi Moriatsu có lời khuyên về tầm quan trọng của việc sao chép như sau:

“Người họa sĩ dựa vào bản năng sáng tạo, không sao chép, là một

“Thượng thức hội họa, từ bộ Cầm kỳ thi họa đồ”, khoảng năm 1606, Trường Kano. Mực, màu, vàng và vàng lá trên giấy, 1,83 x 7,32 m. Bảo tàng Nghệ thuật Metropolitan, New York.



“Byaku-e Kannon, Bồ Tát từ bi áo trắng”, thế kỷ 16, Kano Motonobu. Tranh cuộn treo, mực, màu và vàng trên lụa. 157 x 76 cm. Bảo tàng Mỹ thuật Boston, Boston.

**Học vẽ cũng là học hiểu vị trí, trách nhiệm của chúng ta trong cộng đồng; đó là bài học của đức tính vị tha.**

“Cầm kỳ thi họa đồ” giữa thế kỷ 16, Kano Motonobu. Bình phong gấp sáu, mực và màu trên giấy. Bảo tàng Nghệ thuật Metropolitan, New York.

người không có tay nghề, không xứng đáng... Người có nguyện ý về đúng và sao chép mọi lúc mọi nơi mà không thay đổi các quy tắc của người xưa là người hiểu rằng mình vẫn còn nhiều hạn chế; anh ta hiểu được cảnh giới cao của cổ nhân, thôi thúc để cố gắng đạt được con đường hội họa chân chính, và mong muốn tìm kiếm những điều thiêng liêng, thần thánh.”

Chúng tôi hiểu rằng thành công của chúng tôi trong hội họa phụ thuộc vào sự thành công của các đồng môn, của thầy, và các bậc tiền nhân. Học vẽ cũng là học hiểu vị trí, trách nhiệm của chúng ta trong cộng đồng; đó là bài học của đức tính vị tha.

Chúng tôi cứ miệt mài sao chép cho đến khi các thao tác và quy trình thực hành thật sự trở thành bản năng thứ hai (bản năng này nhờ tôi luyện mà có). Đến khi đó, chúng tôi mới được thăng hạng trong hệ thống phân cấp của trường, và chỉ sau khi thăng hạng thì những bức tranh mới khác được đưa ra để chúng tôi sao chép.

Dường như có một bí mật nào đó trong hội họa được giải đáp thông qua việc sao chép. Vào đêm khuya, một số học trò lên xem xét từng chi tiết các bức tranh của thầy, một số thì lên tìm những bức tranh được giấu kín để sao chép với hy vọng lấy được bí mật này nhanh hơn.

Khi được thăng hạng, chúng tôi tìm hiểu mọi thứ về trường gồm cả việc kinh doanh. Tùy thuộc vào kỹ năng của từng người, chúng tôi có thể giúp điều hành trường hoặc trợ giúp thầy với những bức tranh được đặt vẽ. Nếu chúng tôi chứng tỏ được mình là người có năng lực trong mọi vấn đề, chúng tôi sẽ được tốt nghiệp, mang thanh tiến của thầy, và bắt đầu cuộc sống của mình với tư cách là một họa sĩ chuyên nghiệp.

Đến lúc đó, mỗi người sẽ có một không gian khoảng 3.66m x 1.83m, một tấm chiếu tatami, và một chiếc rương chứa tất cả các tác phẩm nghệ thuật của chúng tôi. Không gian này, được chia sẻ với đồng môn, trở thành thế giới của chúng tôi, một thế giới mà qua đó chúng tôi kết nối với cảm thụ về vẻ đẹp của các bậc tiền nhân – vẻ đẹp mà chúng tôi mong muốn chia sẻ với một cộng đồng rộng lớn hơn.

*Tác giả Eric Bess là một nghệ sĩ. Ông hiện đang học tại Viện tiến sĩ về Nghệ thuật Thị giác (IDSVA).*

*Phương Du biên dịch*



PUBLIC DOMAIN

“Bồ ba tượng Phật A Di Đà” (Amitabha Triad) những năm 1400 của một nghệ nhân ẩn danh triều đại Joseon (1392–1910), Nam Hàn. Chất liệu đồng mạ vàng; kích thước 16 x 6.5 x 21.5 inches, thuộc bộ sưu tập Worcester R. Warner, tại Viện bảo tàng nghệ thuật Cleveland.

## MỸ THUẬT &amp; THỦ CÔNG

## Một thoáng Phật quốc

LORRAINE FERRIER

Bộ ba tượng Phật từ Nam Hàn bằng đồng mạ vàng quý hiếm tại Bảo tàng Nghệ thuật Cleveland.

Tác phẩm “Bồ ba Phật A Di Đà” từ thế kỷ 15 tại Bảo tàng nghệ thuật Cleveland mô tả ba vị Phật của Phật giáo Tịnh độ. Chỉ còn một chút mạ vàng lưu trên báu vật Phật giáo linh thiêng này, nhưng nét thanh tịnh an định của các Giác Giả vẫn tỏa sáng.

Mỗi vị Phật ngồi trên một đài hoa sen sần sảng đón nhận những Phật tử đến thế giới Tây Phương Cực Lạc (thiên quốc của Phật A Di Đà). Ở vị trí trung tâm, Phật A Di Đà ngồi trong tư thế

kiết già và hai bên là Quan Thế Âm Bồ Tát và Địa Tạng Vương Bồ Tát. Mỗi vị Phật đang làm các tư thế tay khác nhau, được gọi là thủ ấn.

Các Phật từ tin rằng các vị Bồ Tát đến thế giới là để cứu độ chúng sinh thoát khỏi những đau đớn và thống khổ trong quá trình sinh-lão-bệnh-tử mà Phật gia gọi là luân hồi.

Những xá lợi Phật đã từng được lưu giữ bên trong mỗi bức tượng; tuy nhiên các báu vật đó đã bị thất lạc từ lâu.

**Báu vật linh thiêng**

Trong một bài viết trên trang web của bảo tàng, ông Ghichul Jung, Giám đốc của Viện Bảo tồn Văn hóa Nam Hàn, đã giải thích một vài chi tiết cụ thể giúp

xác định niên đại của bộ ba bức tượng. Thông thường thì một bộ ba như thế này sẽ không có Địa Tạng Vương Bồ Tát mà là một vị Bồ Tát khác, được gọi là Đại Thế Chí Bồ Tát. Nhưng ở Nam Hàn vào những năm 1300 và 1400, vị trí này được thay thế bằng tượng Địa Tạng Vương Bồ Tát.

Ông Jung giải thích rằng trong thời kỳ này, người ta thường sử dụng bộ ba tượng Phật A Di Đà theo ba cách. Một số được đặt trong hộp và chôn cất như những báu vật linh thiêng trong chùa hoặc tại một nơi trang nghiêm.

Các bộ ba Phật A Di Đà khác được đặt tại sảnh lớn hoặc thiên viện để công chúng dâng lễ cúng bái. Bộ ba nhỏ hơn được sử dụng để thờ cúng riêng,

và đây là tác phẩm được trưng bày tại bảo tàng Cleveland. Ông Jung cho rằng những mẫu tượng này đã được một gia đình có quyền thế đặt làm.

Trong quá trình khảo sát hiện vật này, ông Jung suy luận rằng áo cà sa và con mắt thứ ba (ở giữa trán) có kiểu dáng giống với một bức tượng Phật Trung Hoa triều đại nhà Minh được trưng bày tại Viện bảo tàng Mỹ thuật Metropolitan được đúc vào năm 1411.

*Để biết thêm thông tin về Bộ ba tượng Phật A Di Đà” (Amitabha Triad) tại Bảo Tàng Nghệ thuật Cleveland, quý vị có thể ghé thăm ClevelandArt.org*

*Hà Trang biên dịch*

## HÀNH THIÊN ĐẮC PHÚC

## Cứu người lúc nguy nan, “Thiện hữu, Thiện báo”, lời này quả không hư dối

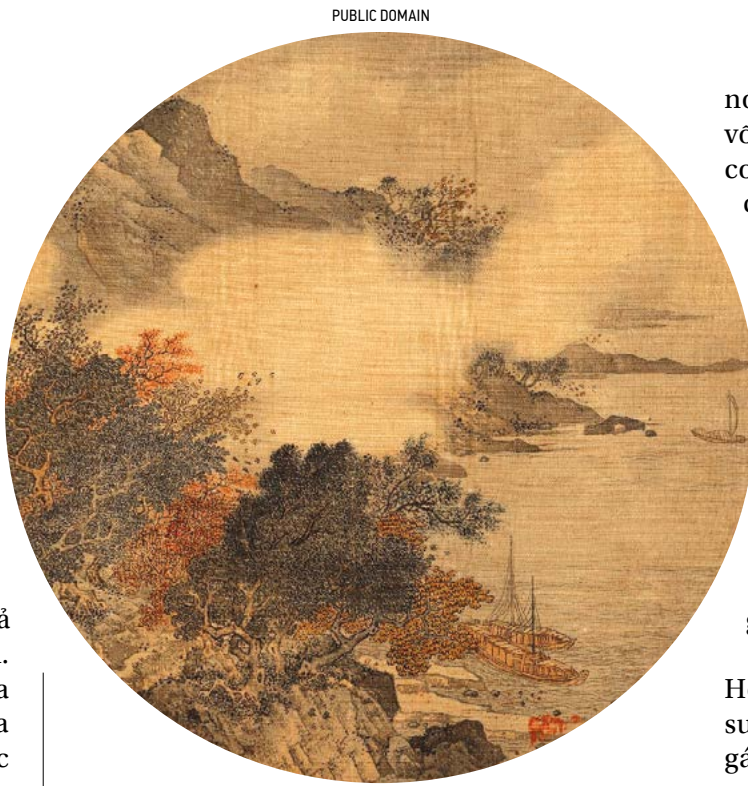
LƯU HIẾU

Trong dân gian Trung Hoa còn lưu truyền không ít những câu tục ngữ về chủ đề thiện ác báo ứng, chẳng hạn như “thiện ác báo ứng, như bóng theo hình”; “thiện hữu thiện báo”; “trời biết đất biết thần biết quý biết, có gì mà không biết”; “thiện báo ác báo, báo chậm hay báo trễ, cuối cùng đều sẽ báo”. Từ xưa đến nay, rất nhiều câu chuyện xảy ra trên thế gian đều đã khẳng định những đạo lý này. Ví dụ, những người lương thiện giúp đỡ người khác lúc nguy nan được ghi chép trong sử sách đều được trời ban thưởng không lâu sau đó.

**Đàm Công Tương Dương cứu người; con trai đỗ Tiến sĩ đầu bảng**

Đàm Nguyên Xuân vào thời nhà Minh, tự là Hữu Hạ, hiệu là Cốc Loan, biệt hiệu là Soa Ông, người quận Cảnh Lăng, tỉnh Hồ Quảng (nay là thành phố Thiên Môn, tỉnh Hồ Bắc). Phụ thân của ông là Đàm Công, một người lương thiện, có thời gian sống ở Tương Dương. Một buổi ông Đàm Công lên thuyền, đi thuyền vừa rời bến thì bỗng nghe thấy tiếng khóc vọng lại từ trên bờ, lập tức báo thuyền phu dừng thuyền lại, rồi hỏi người đang khóc kia vì lý do gì mà bị thương như vậy. Anh Phong Vũ Bạc Châu Đờ của tác giả không rõ tên đời nhà Minh.

Một buổi sáng Đàm Công lên thuyền, lúc thuyền vừa rời bến thì bỗng nghe thấy tiếng khóc vọng lại từ trên bờ, lập tức báo thuyền phu dừng thuyền lại, rồi hỏi người đang khóc kia có chuyện gì mà bị thương như vậy. Anh Phong Vũ Bạc Châu Đờ của tác giả không rõ tên đời nhà Minh.



PUBLIC DOMAIN

Một buổi sáng Đàm Công lên thuyền, lúc thuyền vừa rời bến thì bỗng nghe thấy tiếng khóc vọng lại từ trên bờ, ông lập tức báo thuyền phu dừng thuyền lại, rồi hỏi người đang khóc kia vì lý do gì mà bị thương như vậy. Anh Phong Vũ Bạc Châu Đờ của tác giả không rõ tên đời nhà Minh.

**Người bán thức giải khát lấy vợ, lại tôn kính như mẹ**

Vào những năm đầu Thuần Trị triều Thanh, ở kinh thành có một người bán nước giải khát, tên gọi là Triệu Tốn, đã đến tuổi lập thất nhưng vẫn chưa cưới được vợ. Ban bề của anh chung tay góp được một ít tiền để anh cưới vợ. Triệu Tốn ra chợ tìm được một người phụ nữ che mặt với giá 20 lượng bạc, đến đêm tân hôn, lúc được trong mộng kể lại với mẫu thân và hỏi: “Phụ thân năm đó ở Tương Dương, có phải đã làm qua việc đại thiện nào không?” Mẫu thân anh ta đem câu chuyện Đàm Công tặng bạc kể lại với anh. Không lâu sau, Đàm Nguyên Xuân đỗ đầu kỳ thi hương. Sau đó, anh trở thành văn học gia, cùng với người đồng hương là Xung Tinh sáng lập nên “Cảnh Lăng phái”, lời văn đĩnh đạc nội tâm con người, đề cao triết lý sống, đề cao đức tính nhân ái.

Một thời gian sau, bà lão thấy Triệu Tốn hành vi cử chỉ cung kính, cẩn trọng, đối với bà hết mực chăm sóc, bèn gọi anh đến

nói rằng: “Ban của con góp tiền vốn là để cho con cưới vợ, nay con cả người lần tiền đều không có, ta trong lòng cảm thấy rất bất an. Ở chỗ ta đây có cất giữ một viên trân châu, con hãy đem bán đi để lấy tiền cưới vợ.” Triệu Tốn đem viên trân châu của bà lão đi bán được 20 lượng bạc; lần này ra chợ mua được một cô gái.

Hai người vừa mới bước vào nhà, cô gái vừa trông thấy bà lão thì bật khóc nức nùi, phủ phục trên đất bái lạy, thì ra cô gái chính là con ruột của bà lão.

Bà lão vốn là người huyện Hồng Động, gia cảnh giàu có sung túc, bà có một người con gái và hai người con trai đều làm quan vào cuối triều đại nhà Minh.

Trong lúc chiến sự loạn lạc, bà lão lạc mất con gái và hai người con trai. Hôm nay được đoàn tụ cùng con gái ở kinh thành, bèn cùng muốn quay trở về quê hương để tìm lại hai người con trai. May mắn thay, bà lão vẫn còn cất giữ hơn 100 viên trân châu, đem bán một ít làm lộ phí đi đường.

Bà lão cùng với con gái và con rể cuối cùng cũng về đến quê nhà, tìm lại được hai người con trai. Hai người con trai gặp lại mẹ và em gái thì vui mừng khôn xiết, bèn đem tài sản chia làm ba phần, hai người con trai và con rể còn nói rằng: “Trẻ lấy già, chuyện trái ngược với đạo đức luân lý này tôi không dám làm. Tôi nguyện ý xem người như mẹ ruột để phụng dưỡng, hàng ngày cung phụng đó ân thức uống.” Bà lão động ý.

Một thời gian sau, bà lão thấy Triệu Tốn hành vi cử chỉ cung kính, cẩn trọng, đối với bà hết mực chăm sóc, bèn gọi anh đến

*(Tham khảo: Ký Vận Kỳ Sở Kỳ) Oanh Lê biên dịch*





COURTESY OF THE NATIONAL PALACE MUSEUM

Chiếc nhẫn ngọc cổ lớn thời nhà Thanh này là một ví dụ về sức ảnh hưởng của phong cách nguyên bản lên đồ trang sức Trung Quốc đến tận những năm về sau, chẳng hạn như những chiếc vòng ngọc đeo tay.

VĂN HÓA TRUYỀN THỐNG

Vị thế thiêng liêng và cao quý của

# NGỌC THẠCH

trong văn hóa Trung Hoa

ANN LIN

Ngọc thạch (Jade) là một loại đá đẹp long lanh như nước và tượng trưng cho lòng nhân từ. Tao nhã và cứng cáp, loại ngọc này là hiện thân của nền văn hóa Trung Hoa qua hàng nghìn năm. Người Trung Hoa có truyền thống lâu đời ưa chuộng ngọc, ngọc được đặt tên cho trẻ nhỏ, đưa vào thơ ca, văn học, và hội họa.

**Truyền thuyết về ngọc thạch từ thời Đồ Đá Mới (Neolithic)**

Trong truyền thuyết Trung Hoa, thần Côn Công đã bại trận trong một cuộc đại chiến với hòa thần Chúc Dung. Mất thế diện và tức giận, Côn Công đã phá hủy một trong những cột chống trời vốn để duy trì sự cân bằng và ổn định vũ trụ. Trái Đất sụp đổ; sự hỗn loạn và các thảm họa khiến loài người vào đau khổ triền miên. Mẹ của loài người, Thần Nữ Oa, vô cùng đau buồn trước thảm kịch này. Bà ghép những viên đá ngũ sắc với nhau để vớt vớt trên bầu trời và cứu vớt nhân loại. Phần còn lại của những viên đá được phân chia rải rác thành đủ loại ngọc. Đây là nguồn gốc thiêng liêng và cao quý của ngọc thạch trong văn hóa Trung Hoa.

Ngọc cẩm thạch (Jadeite) loại tốt nhất có thể chịu được nhiệt độ, áp lực, và sự ăn mòn ở mức cực lớn. Người xưa đã nhận ra sức chịu đựng của loại ngọc này trong thời Đồ Đá Mới và nhân cách hóa nó thành nghị lực. Ở Trung Quốc cổ đại, người ta xem ngọc như một phương tiện giao tiếp với thần linh và là hiện thân của đức hạnh, như trung thực, thuần khiết, ngay thẳng, và nhân từ. Trong văn hóa truyền thống Trung



COURTESY OF THE NATIONAL PALACE MUSEUM

Những chiếc vòng màu xanh lục bảo được làm từ cùng một mảnh ngọc Phi Thủy. Là một cặp, chúng tượng trưng cho tình yêu chung thủy và nhắc nhở rằng những điều tốt đẹp đều có cặp có đôi.



Theo truyền thuyết cổ Trung Hoa, Thần Nữ Oa và trời bằng những viên đá ngũ sắc. Câu chuyện này được lưu truyền qua nhiều thế hệ, là nguồn gốc thiêng liêng và cao quý của ngọc trong văn hóa Trung Hoa. Tranh "Nữ Oa Và Trời", Triều Văn Trung (1596-1673), thời Nhà Thanh.

女媧補天

Hoa, người ta dùng ngọc thạch để mô tả những nam nhân có tính cách cao thượng. Ngọc vững vàng và điềm tĩnh, sáng long lanh qua lớp bụi trần. Sự tinh khiết và trong trẻo của ngọc có thể được hiển lộ thông qua chạm khắc và đánh bóng.

**Món trang sức bằng ngọc bích trong hôn nhân**

Vòng ngọc đeo tay là loại trang sức đơn giản và tinh khiết nhất - không đính kim cương và thiết kế chói lóa. Tuy nhiên, sự đơn giản như vậy lại đòi hỏi nguyên liệu thô phải có chất lượng tốt. Trong ngành công nghiệp ngọc thạch, vòng ngọc là vật phẩm có giá trị cao nhất, xếp trên tất cả các loại khác. Khi những người thợ thủ công nhìn thấy một miếng ngọc mới, trước tiên họ sẽ kiểm tra các vết nứt và màu sắc của nó. Nhờ đó họ có thể quyết định kích thước của vòng ngọc. Cuối cùng, họ sẽ sử dụng phần còn lại của miếng ngọc làm các thứ trang sức khác. Khối ngọc nặng 10 kg có thể làm được hàng chục mặt dây chuyền nhưng chưa đủ làm thành hai chiếc vòng ngọc. Do đó, những chiếc vòng

ngọc là những món đồ rất quý hiếm.

Vòng ngọc là món quà và vật lưu niệm quý giá ở Trung Quốc thời xưa. Những câu thơ từ cổ thi Trung Quốc cho thấy rằng những chiếc vòng ngọc tượng trưng cho tình yêu vĩnh cửu và hẹn ước: "Làm sao chịu đựng nỗi chia lìa? Vòng ngọc ôm tròn cổ tay ta." Vòng ngọc là vật gia truyền và của hồi môn phổ biến trong gia đình. Các bà mẹ tặng những chiếc vòng ngọc cho con gái hoặc con dâu để cầu may mắn và phúc lành. Mặc dù phong tục này đã dần mai một theo thời gian, nhưng vòng ngọc vẫn là một món quà rất có giá trị.

**Chất lượng của ngọc là hiện thân cho đức hạnh của con người**

Ngày nay, mặc dù vòng ngọc hiếm khi được sử dụng như một biểu tượng của tình yêu, nhưng chúng vẫn là món trang sức phổ biến của phụ nữ vì chất liệu mượt mà và sáng bóng. Người ta tin rằng một người đeo trang sức bằng ngọc là người nhẹ nhàng và thanh tao. Theo người Trung Hoa, Hòa Diên và Phi Thủy là hai trong số những loại ngọc thạch được đánh giá cao nhất.

Ngọc Hòa Diên mềm nhưng đặc và chắc. Trong đó ngọc "mỡ cừu" là loại có giá trị nhất. Ngọc này được tìm thấy trong các mỏ đá nhỏ bị xói mòn bởi các dòng sông chảy từ núi trong hàng ngàn năm. Ngọc Hòa Diên nổi tiếng do sự tinh khiết, vẻ đẹp, và độ bền chống lại sự ăn mòn. Phụ nữ đeo trang sức bằng ngọc mỡ cừu được cho là dịu dàng và bền bỉ giống như ngọc.

Ngọc Phi Thủy (thuộc nhóm Jadeite - ngọc cẩm thạch), là vua của các loại ngọc, có vẻ đẹp của cả ngọc và kim cương. Loài chim cùng tên gọi có bộ lông màu đỏ rực rỡ hoặc màu xanh lục bảo. Ngọc Phi Thủy khác nhau về độ dày, cường độ, độ đồng đều, và màu sắc. Màu sắc của nó gồm có trắng, xanh lá cây, đỏ, tím, cam, vàng, nâu, và đen, đại diện cho vẻ đẹp và cá tính đa dạng.

Ngọc Phi Thủy màu xanh lá cây trong suốt và tinh khiết, hay còn gọi là xanh hoàng đế, là loại ngọc quý giá nhất. Nó tượng trưng cho năng lượng, sự chính trực, và hy vọng. Từ Hy Thái hậu và đệ nhất phu nhân của Trung Hoa Dân Quốc Tống Mỹ Linh đều sở hữu những chiếc vòng ngọc có giá trị này.

Cách lựa chọn ngọc của một người có thể là dấu hiệu về tính cách của người đó. Như người xưa thường nói, ngọc vừa mềm mại vừa rắn chắc, vừa tinh tế lại vừa bất khuất. Vì không thể điều chỉnh kích thước khi đã làm thành chiếc vòng, nên thường thì không phải khách hàng chọn vòng ngọc, mà thay vào đó, chính chiếc vòng ngọc chọn chủ nhân của nó. Người Trung Quốc tin rằng các trang sức bằng ngọc càng trở nên sáng bóng hơn khi đeo, và nó có thể làm tịnh người đeo. Miếng đá thân này có thể rửa sạch bụi trần trong tâm hồn và đem lại sự an tĩnh. Sự thuần khiết và đơn giản của ngọc không phải nhạt theo thời gian; ngọc đem lại phúc lành cho chủ nhân nhờ sự ấm áp và dịu dàng của nó.

Phượng Du biên dịch



COURTESY OF THE NATIONAL PALACE MUSEUM



JIMENA TERRAZA/SHUTTERSTOCK



PESH SIRI/SHUTTERSTOCK

Một mất hơn 60 triệu năm để ngọc Phi Thủy hình thành. Ngọc Phi Thủy tốt nhất chỉ được tìm thấy ở phía bắc Miến Điện (còn được gọi là Myanmar), nơi có môi trường khắc nghiệt và việc khai thác chỉ có thể diễn ra trong một khoảng thời gian nhất định.

Những người thợ thủ công phải hết sức thận trọng khi cắt ngọc Phi Thủy, vì họ cần quan sát kỹ lưỡng độ đục, độ trong suốt và các vết nứt của nó trước khi xác định vị trí cắt.



PUBLIC DOMAIN

Một phần bức bích họa "Được Sư Phật", họa sĩ vô danh, năm 762-827 SCN, giữa triều đại nhà Đường. Bức bích họa thuộc hang Mạc Dao, còn được gọi là hang Ngân Phật, hang 112. Các vị Phật đều đeo những món trang sức truyền thống bằng vàng, bạc, và ngọc quanh cổ.



**NHẬN BẢO HIỂM TUYỆT VỜI VÀ GIÁ TRỊ LỚN**

- XE
- NHÂN THỌ
- NGÂN HÀNG
- NHÀ
- SỨC KHỎE
- THƯƠNG MẠI

**TIẾT KIEM ĐẾN 40%**

Làm thế nào để bảo vệ bạn, những người thân yêu của bạn và cuộc sống bạn đã xây dựng bằng bảo hiểm?

VỚI SỰ PHỤC VỤ TẬN TÌNH CỦA CÔNG TY BẢO HIỂM XE & NHÀ HÀNG ĐẦU Ở MỸ



**Tommy Tran 713-270-8868**

State Farm Agent

Email: [tommy.tran.do9d@statefarm.com](mailto:tommy.tran.do9d@statefarm.com)  
7601 W. Sam Houston Pkwy S. Ste. 176, Houston, TX 77036  
(bên cạnh Khách Sạn Comfort Suite & Tandy Leather)  
[www.insurewithtommytran.com](http://www.insurewithtommytran.com)

**Chào đón khách hàng đến tư vấn miễn phí**  
Chúng tôi nói Tiếng Việt, English, 中文, Se Habla Espanol  
Chúng tôi rất vui lòng trả lời các câu hỏi của bạn

**CẦN TUYỂN NHÂN VIÊN** Thông thạo Anh-Việt  
Xin liên lạc văn phòng hoặc ghi danh online tại:  
[tommytran.sfagentjobs.com/account](http://tommytran.sfagentjobs.com/account)  
**281-686-0380 / Email: [tommy@insurewithtommytran.com](mailto:tommy@insurewithtommytran.com)**





The Quire (khu vực đàn hợp xướng) của Nhà thờ Thánh Paul, London, một trong những tác phẩm nổi tiếng nhất của Grinling Gibbons và là biểu trưng cho thành tựu nghệ nghiệp.

ĐIỀU KHẮC GỖ

# Grinling Gibbons: Michelangelo trong điêu khắc gỗ



Bình đựng nước thánh, Grinling Gibbons. Viện Thánh Giáo Đường, London.



Huy hiệu xứ Barrow, Thư viện Wren, Đại học Trinity, Cambridge.



Chi tiết con sóc từ huy hiệu, Thư viện Wren.



Chi tiết từ huy hiệu, Thư viện Wren.



Chân dung Grinling Gibbons, 1690, bản in khắc của John Smith theo tranh của Sir Godfrey Kneller. 34 x 26 cm. Quỹ Harris Brisbane Dick, 1925, Bảo tàng Nghệ thuật Metropolitan.

**Sự tinh tế trong các tác phẩm chạm khắc trang trí công trình của ông Gibbons đã khiến chúng “trở thành những tác phẩm nghệ thuật đúng nghĩa; chúng gần như là dạng điêu khắc đỉnh lên tường.”**

vậy trong tất cả các chuyên du lịch của mình,” ông viết.

Ông Evelyn bán khoán hời Gibbons tại sao lại làm việc ở “một nơi vắng vẻ và hiu quạnh như vậy”. Gibbons trả lời đó là lý do để có thể dành toàn tâm ý vào công việc và không bị làm phiền.

Là một người quảng giao và thấy được một tài năng như vậy, ông Evelyn gợi ý sẽ giới thiệu chàng Gibbons trẻ tuổi với những quý ông có thể tuyển dụng Gibbons.

Ông Evelyn đã mô tả bức chạm khắc: “Không có gì trong thiên nhiên lại dịu dàng, tinh tế như những bông hoa và những đường trang trí trong đó, nhưng tác phẩm rất mạnh mẽ.”

Chỉ là một cuộc gặp rất tình cờ nhưng chàng nghệ sĩ trẻ tuổi đã để lại ấn tượng sâu sắc với Evelyn như về lịch sự, điềm đạm, và sự khiêm cung. Trong nhật ký của mình, Evelyn kể lại những gì ông đã nói với Vua Charles I về tác phẩm của Gibbons: “Thưa Đức vua, thần xin được mạo hiểm bằng danh tiếng của mình để nói rằng Ngài chưa bao giờ nhìn thấy bất kỳ điều gì xứng đáng như vậy, và Ngài sẽ vô cùng hài lòng vì chiều mộ anh ta.”

Cuộc gặp gỡ của Gibbons với nhà vua là khởi đầu cho nhiều dự án hoàng gia mà Gibbons được giao phó. Công việc đầu tiên của ông là tư vấn Cung điện Windsor cho Vua Charles I. Sau đó, ông trở thành nhà chạm khắc và điêu khắc chính thức của hoàng gia cho các vị vua từ Charles II đến George I.

Ông làm việc cùng với các kiến trúc sư hoàng gia, một người trong



Chi tiết con sóc từ huy hiệu, Thư viện Wren tại Trinity College, Cambridge.



Một chi tiết trang trí trên The Quire (khu vực đàn hợp xướng) của Nhà thờ Thánh Paul, London.

số đó là kiến trúc sư lỗi lạc Sir Christopher Wren, người đã giúp xây dựng lại London sau trận Đại Hỏa hoạn năm 1666. Những công trình lừng lẫy nhất của Gibbons là khi làm việc cho Sir Wren, có thể điểm một vài cái tên như: The Quire (khu vực của một nhà thờ hoặc thánh đường dành cho các giáo sĩ và đàn hợp xướng của nhà thờ) tại Nhà thờ Thánh Paul ở London, và trang trí Thư viện Wren tại Đại học Trinity ở Cambridge.

**Grinling Gibbons**

Cha của ông là một thương gia, và mẹ ông xuất thân từ một gia đình kinh doanh thuốc lá (theo truyền thống lúc bấy giờ, họ thời con gái của bà là tên của ông).

Cả gia đình sống ở Rotterdam, miền nam Hà Lan, nơi ông được sống trong không gian của vỏ sò trào lưu nghệ thuật. Đó là thời kỳ Hoàng kim của Hà Lan, khi Hà Lan trở nên nổi tiếng thế giới về thương mại, quân sự, khoa học, nghệ thuật và văn hóa.

Kiến trúc, chạm khắc, điêu khắc, tranh tĩnh vật, hoa và tranh vẽ cuộc sống thường nhật phát triển mạnh mẽ ở Hà Lan. “Đó là một loạt trào lưu đáng kinh ngạc tác động mạnh mẽ tới ông. Và chúng ta có thể... thấy những điều này qua tác phẩm của ông,” Phillip nói.

Cô chia sẻ: “Các bức chạm khắc của Gibbons gần như là các bức tranh tĩnh vật, nhưng bằng gỗ.” Cô mô tả một bản khắc trong triển lãm từ Nhà thờ Thánh James ở Piccadilly, có nhiều loại trái cây, hoa, và động vật trong như thật.

**Những ảnh hưởng thời kỳ đầu**

Không rõ ai đã hướng dẫn Gibbons, nhưng có một vài giả thuyết. Có tài liệu nêu chi tiết rằng ông đã từng làm việc trong xưởng của Artus Quellinus The Elder ở Amsterdam.

Quellinus là nhà điêu khắc hàng đầu chuyên vẽ đá vào thời điểm đó, vì vậy một số học giả phỏng đoán rằng ông Gibbons có thể đã phát triển những kỹ năng tuyệt vời dưới sự dạy dỗ của Quellinus.

Nhưng có Phillip giải thích rằng nghiên cứu gần đây của Ada de Wit đã đưa ra một giả thuyết khác. Ông De Wit là giám tuyển các tác phẩm nghệ thuật và điêu khắc tại Wallace Collection ở London, và đã viết luận án tiến sĩ về các nhà chạm khắc Hà Lan làm việc ở Anh. Ông De Wit tin rằng Gibbons đã học việc tại địa phương ở Rotterdam trong gia đình điêu khắc Van Douwe, xưởng của họ rất gần nơi gia đình Gibbons sinh sống.

Chạm khắc là một phần của ngành công nghiệp đóng tàu phát triển mạnh của Rotterdam. “Nghệ này ở ngay trước cửa nhà ông ấy,” cô Phillip nói. Cô giải thích rằng các thiết kế và chạm khắc được tạo ra cho tàu thuyền không chỉ là những món đồ trang trí nhỏ. “Đây không phải là một vài chi tiết được thêm vào. Chúng là hình thức trang trí rất xa hoa và công phu.” Ông Gibbons hẳn là được sống trong ngành công nghiệp chạm khắc này.

Vào những năm 1660, ông Gibbons đến Anh Quốc. Tại đây, lần đầu tiên ông làm việc với tư cách là người làm thuê cho kiến trúc sư và thợ thủ công lỗi lạc John Etty, ở York, miền bắc nước Anh. Cuối cùng, ông đi về phía nam và định cư tại Deptford, Nam London, trung tâm đóng tàu hải quân, nơi vận mệnh ông đã thay đổi khi gặp Evelyn.

Khi Gibbons đến Anh, các tác phẩm chạm khắc được thực hiện trên gỗ sồi, nhưng ông đã đi tiên phong trong việc dùng gỗ bó đề (limewood). Phillip giải thích rằng các chạm khắc gỗ ở Anh vào thời điểm đó khá phẳng, và gỗ sồi theo truyền thống được dùng để trang trí nhà cửa.

Gỗ bó đề khác với gỗ sồi. “Nó cho phép các vết cắt chi tiết và tinh tế hơn nhiều; đó là những gì tác phẩm của Gibbons hướng tới - chủ nghĩa hiện thực, nhẹ nhàng và uyển chuyển... Ông cũng khai thác màu sắc của gỗ bó đề, rất nhạt, và so với gỗ sồi thường có màu tối, gỗ bó đề thực sự đem lại hiệu quả chạm khắc theo đúng nghĩa của nó,” cô nói.

Sự tinh tế trong các tác phẩm chạm khắc trang trí công trình của ông Gibbons đã khiến chúng “trở thành những tác phẩm nghệ thuật đúng nghĩa; chúng gần như là dạng điêu khắc đỉnh lên tường,” Phillip nói.

“Ông ấy là một nhà thiết kế và thợ điêu khắc tuyệt vời. Một số người có thể rất giỏi về kỹ thuật trong những gì họ làm nhưng lại không nhất định có hiểu biết về thiết kế, nhưng ông ấy có cả hai,” cô Phillip nói.

Một tác phẩm chạm khắc đặc biệt của ông Gibbons trong triển lãm thể hiện kỹ thuật điêu luyện của ông: Một chiếc cravat chạm khắc bằng gỗ bó đề mô phỏng họa tiết của tấm ren Venice tinh xảo một cách lạ thường. Một người sành nghệ thuật thế kỷ 18 là Horace Walpole, người từng sở hữu tác phẩm, đã quyết định mua chiếc cravat sang trọng này đến bữa tiệc tối có những vị khách nổi tiếng từ Pháp, Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha, tại Nhà Strawberry Hill theo phong cách Tân Gothic của ông ở Twickenham, London.

**Kinh doanh tạo ra những kiệt tác**

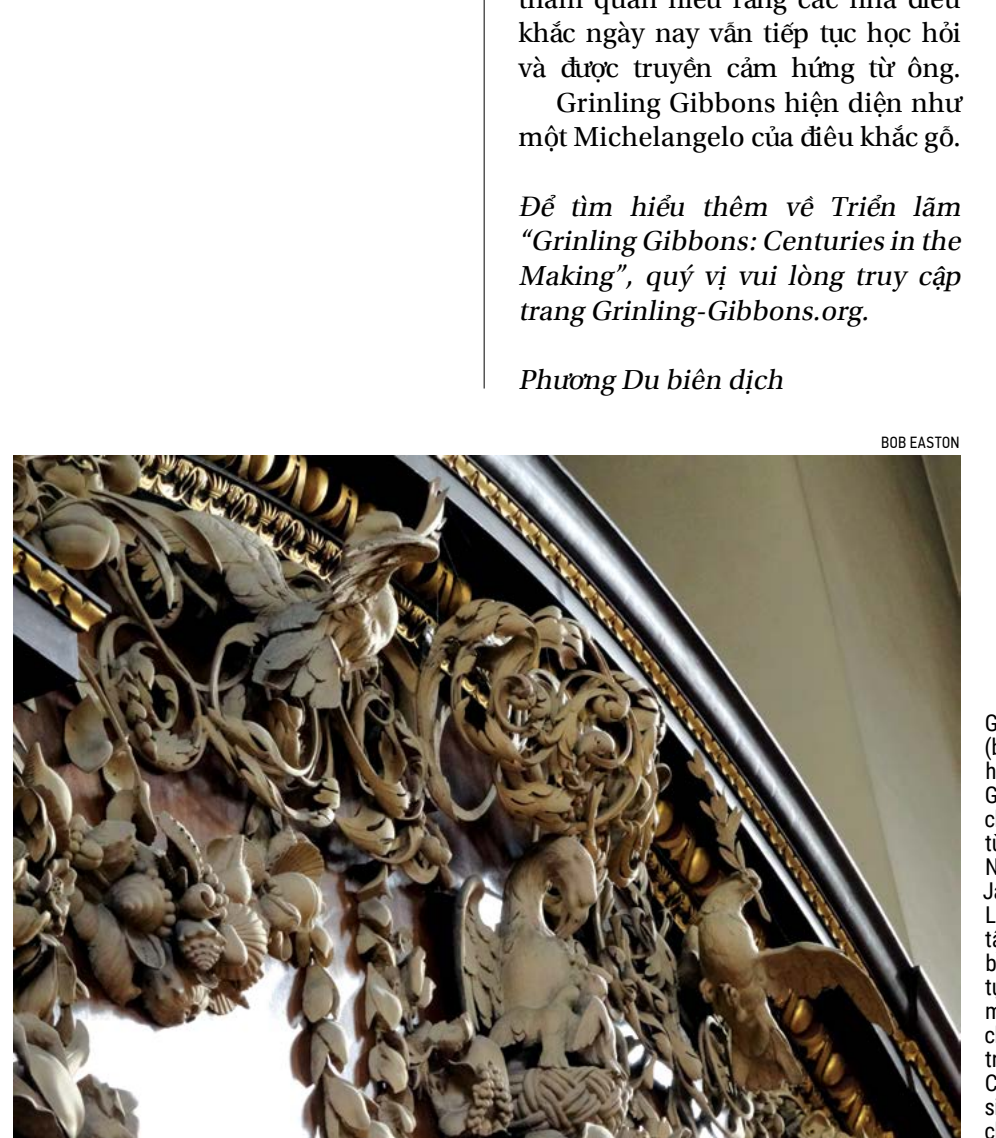
Qua những lá thư của Gibbons, chúng ta thấy rằng ông khá nhạy bén trong kinh doanh, có lẽ được thừa hưởng từ người cha thương gia của mình.

Ông Gibbons sở hữu một xưởng có các thợ điêu khắc gỗ và thợ điêu khắc đá. Giống như một xưởng của họa sĩ, ông hướng dẫn và phân việc cho các thợ thủ công theo khả năng. Ví dụ, một số thợ chạm khắc gỗ có thể xuất sắc trong việc chế tác các tiểu thiên thần, trong khi những người khác có thể giỏi hơn về các chi tiết kiến trúc. “Theo một nghĩa nào đó, bạn sẽ thấy bàn tay của ông trong mọi thứ bởi vì ông là bậc thầy trong thiết kế tổng thể,” Phillip nói.

Đặc điểm kiến trúc chính của tác phẩm chạm khắc của Gibbons được gọi là swag (dải cong), bao quanh một bức tranh hoặc là một món trang trí xung quanh lò sưởi. Những swag này sẽ bao gồm một dây rù ở hai bên và một chòm trang trí ở trên cùng. Có Phillip giải thích rằng những dây rù thường được tạo thành từ một số phần và được ghép lại với nhau bằng các chốt sắt. Đôi khi, các thành phần được sắp xếp lại, và phần dưới cùng của dây rù lại trở thành phần trên của dây rù. Sắp xếp kiểu này thường xuất hiện trong các ngôi nhà nông thôn, nơi các tác phẩm chạm khắc của Gibbons bị thay đổi do cái tạo hoặc đôi khi các phần của bức chạm khắc bị tách rời hoàn toàn thành các mảnh vỡ lưu giữ ở những nơi khác nhau. “Thật sự là một ẩn đố để tìm ra cách ghép các mảnh lại như ban đầu,” cô nói.



Chi tiết của một chiếc huy hiệu từ Thư viện Wren tại Trinity College, Cambridge.



Gia huy reredos (bức đa liên họa), Grinling Gibbons, được chụp khi nhìn từ dưới lên, tại Nhà thờ Thánh James, Piccadilly, London. Ở trung tâm là một con bò nông đang tự lấy máu của mình để nuôi chim non, tượng trưng cho cách Chúa Kitô đã hy sinh bản thân cho nhân loại.



Chiếc cravat, khoảng năm 1690, Grinling Gibbons. Gỗ bó đề chạm nổi và khắc lõ. Món quà của Hon. Bà Walter Leny; Bảo tàng Victoria và Albert, London.

Trái: Một chi tiết trang trí trên The Quire (khu vực đàn hợp xướng) của Nhà thờ Thánh Paul, London.

Phải: Grinling Gibbons đã chạm khắc huy hiệu của tất cả các nhà hảo tâm của Thư viện Wren, Đại học Trinity, Cambridge.



## VĂN HỌC

# Truyện ngụ ngôn

## Món quà dành cho mọi lứa tuổi

JEFF MINICK

Trong tuyển tập sách giáo khoa môn Văn học Anh ngữ nâng cao mà tôi đã từng học có nhan đề “Văn Học: Giới Thiệu về Tiểu Thuyết, Thơ, và Kịch,” tác giả X.J. Kennedy mở đầu bằng việc thảo luận về truyện ngụ ngôn. Một cách rất tự nhiên, ông đề cập đến tác giả nổi tiếng nhất của thể loại văn học này, nhà văn Aesop (620–560 TCN).

Có rất ít thông tin về tiểu sử của Aesop ngoài việc ông là người Hy Lạp – một số còn tranh luận rằng ông có tồn tại không – nhưng rất nhiều tác phẩm trong số 584 truyện ngụ ngôn của ông vẫn còn rất quen thuộc với chúng ta cho đến ngày nay. Bọn trẻ thường đọc hoặc nghe kể về những câu chuyện như Rùa và Thỏ, Cậu Bé Chân Cừu, Con Cáo và Chùm Nho, và Chó Sói và Chó Nhà.

Theo tác giả Kennedy, truyện ngụ ngôn là “một câu chuyện ngắn gọn chỉ ra một chân lý.” Nhân vật trong truyện ngụ ngôn có thể là những con vật biết nói (xuất hiện trong rất nhiều tác phẩm của Aesop), những đồ vật vô tri vô giác, hoặc con người và các nhân vật siêu nhiên (ví như trong ‘Cuộc hẹn ở Samarra’)

### Truyện ngụ ngôn có tính phổ quát

Đặc điểm này giúp truyện ngụ ngôn trở thành một sản phẩm văn hóa dễ dàng được lưu truyền rộng rãi. Chẳng hạn như, những câu chuyện của Aesop đã được phổ biến và tồn tại lâu bền trên toàn thế giới. Ví như vào thế kỷ thứ X, ở Trung Á đã xuất hiện một bộ sưu tập những câu chuyện ngụ ngôn Hy Lạp bằng tiếng Duy Ngô Nhĩ. Vào thế kỷ XVI, những nhà truyền giáo người Tây Ban Nha đã đưa truyện ngụ ngôn của Aesop đến Nhật Bản.

Các tác giả ngụ ngôn khác cũng nổi tiếng vượt ra khỏi phạm vi quốc gia của họ. Nổi bật nhất trong số này là nhà thơ ngụ ngôn Jean de La Fontaine. Tuyển tập truyện ngụ ngôn cuối thế kỷ XVII của ông đã trở thành tác phẩm văn học kinh điển không chỉ quen thuộc với trẻ em nước Pháp mà còn với rất nhiều người trên thế giới.

Triết lý đạo đức và nhân vật trong những câu chuyện ngắn gọn này có sức lôi cuốn trong nhiều nền văn hóa khác nhau. Cho dù bạn đến từ vùng đất sông Hằng huyền thoại hay từ những dãy núi Colorado hoang dã, bạn đều hiểu thông điệp trong câu chuyện ngụ ngôn như “Kiến và Châu Chấu”. Kiến làm việc chăm chỉ suốt cả mùa hè để dự trữ lương thực cho mùa đông khắc nghiệt, trong khi Châu Chấu mãi mê vui chơi, múa hát với cây vĩ cầm và cười nhạo các bạn Kiến vất vả. Thế rồi, những cơn bão tuyết tràn đến, Châu Chấu phải chịu cảnh đói lả và rét run trong cái giá buốt của mùa đông. Thông điệp đạo đức trong câu chuyện này là: hãy có trách nhiệm với bản thân; có giờ làm việc và có giờ vui chơi.

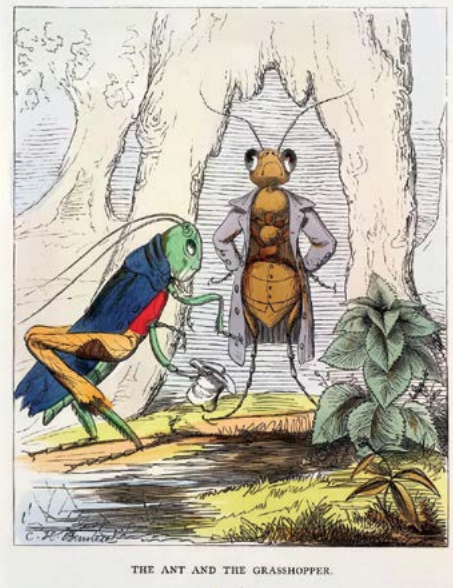
Hầu hết mọi người đều thừa nhận rằng những ý tưởng đó là chân lý.

### Chuyện ngụ ngôn dành cho người lớn

Hãy cùng đọc một câu chuyện ngụ ngôn hiện đại hơn, “Cuộc Hẹn ở Samarra” – phiên bản của nhà văn người Anh Somerset Maugham về một truyện thuyết Á Rập cũ mà tác giả Kennedy đề cập trong tác phẩm “Văn Học”. Dưới đây là toàn bộ câu chuyện:

Từ Thần kể rằng: Có một người lái buôn ở Bagdad sai người hầu của mình đến chợ để mua một món hàng. Một lát sau, người hầu quay lại, mặt tái nhợt và run rẩy, anh ta nói: “Thưa chủ nhân, lúc con ở chợ, trong đám đông có một người phụ nữ đã huych khuỷu tay vào con và khi con quay lại, con nhận ra đó chính là Từ Thần. Bà ta đã nhìn và uy hiếp con; xin ngài cho con mượn ngựa của

PUBLIC DOMAIN



Tranh minh họa năm 1857 cho truyện ngụ ngôn “Kiến và Châu Chấu” của Aesop.

ngài, con sẽ lập tức rời khỏi thành phố này và chạy trốn Từ Thần. Con sẽ đến Samarra; ở đó Từ Thần không thể tìm thấy con.” Người lái buôn đã cho người hầu mượn con ngựa. Anh ta leo lên lưng ngựa và phóng như bay. Sau đó người lái buôn đi xuống chợ, anh ta nhìn thấy ta đang đứng trong đám đông và bước đến hỏi tôi: “Tại sao bà lại uy hiếp người hầu của tôi?” Tôi nói: “Ta đâu có uy hiếp anh ta; ta chỉ quá ngạc nhiên khi nhìn thấy anh ta ở Bagdad, vì tôi nay ta có một cuộc hẹn với anh ta ở Samarra.”

Rõ ràng “Cuộc Hẹn ở Samarra” không phải là câu chuyện dành cho trẻ em. Mặc dù câu chuyện ngụ ngôn trên đây có thể hấp dẫn ngay cả với trẻ mẫu giáo; tuy nhiên câu chuyện rất ý nghĩa của Maugham dường như quá khó hiểu và đáng sợ đối với trẻ nhỏ.

### Một triết lý sâu sắc

Tôi đã chọn “Cuộc Hẹn ở Samarra” để thảo luận ở đây với ba lý do.

Lý do đầu tiên là truyện ngắn này chứa đựng những yếu tố điển hình của thể loại truyện ngụ ngôn. Ngắn gọn, ngôn ngữ cô đọng, và không quá khoa trương. Từ Thần xuất hiện trong hình hài con người, trong câu chuyện này đó là một phụ nữ. Mặc dù câu chuyện này không đề cập trực tiếp đến vấn đề đạo đức như trong nhiều tác phẩm ngụ ngôn khác, nhưng khi Kennedy hỏi các độc giả – “Bạn cảm nhận câu chuyện này như thế nào?” – đa số đều sẽ đưa ra thông điệp rằng chúng ta không thể thoát khỏi vận mệnh, đặc biệt là những vấn đề liên quan đến sinh tử.

Và không giống như các truyện ngụ ngôn khác, “Cuộc Hẹn ở Samarra” đặt ra một vài câu hỏi quan trọng như: Định mệnh là gì? Chúng ta tin vào định mệnh hay tin vào ý chí tự do? Nhà thơ William Ernest Henley viết, “Tôi làm chủ vận mệnh

PUBLIC DOMAIN



Tranh minh họa cho ấn bản tiếng Tây Ban Nha năm 1489 “Truyện Ngụ Ngôn Aesop” (“Fabulas de Esopo”) được xuất bản ở Madrid năm 1929. Trang bìa khắc gỗ mô tả Aesop với những hình ảnh và sự kiện xung quanh từ “Cuộc đời của Aesop,” tác giả Planudes.

### Trí tuệ vĩnh hằng của những câu chuyện ngụ ngôn vẫn có thể đóng vai trò làm nền tảng và bến đỗ cho thế hệ con cháu chúng ta.

PUBLIC DOMAIN



Hình minh họa cho truyện “Thỏ và Rùa” từ bản in năm 1855 trong tập truyện “Fables” của La Fontaine.

Truyện ngụ ngôn “Cuộc gặp gỡ ở Samarra” - phiên bản của nhà văn người Anh Somerset Maugham không dành cho trẻ em. Bức tranh “Quý ông và cái chết” thế kỷ 17 của Pedro de Camprobín. Bệnh viện de la Caridad.

của mình” và “Tâm hồn tôi thuộc về tôi.” Tuy nhiên, truyện ngụ ngôn của Maugham khiến chúng ta phải nhìn nhận lại về tính chân thực của những tuyên bố táo bạo đó.

Lý do cuối cùng là, tôi quyết định đào sâu vào “Cuộc Hẹn ở Samarra” vì sức mạnh của chính nó. Tôi đã đọc tác phẩm của Maugham nhiều lượt và để cập trong vài bài viết của mình, cũng đã kể câu chuyện này cho nhiều người bạn và các thành viên trong gia đình. Mặc dù đã đọc nhiều lần, nhưng câu chuyện này vẫn khiến tôi rùng mình khi lật từng trang sách, điều làm tôi khâm phục là tính văn chương chính xác và cái kết đầy lôi cuốn.

### Một báu vật văn hóa của chúng ta

Mặc dù chúng ta đang sống trong thời đại hỗn loạn văn hóa và thịnh hành thuyết đạo đức tương đối, trí tuệ vĩnh hằng của những câu chuyện ngụ ngôn vẫn có thể đóng vai trò làm nền tảng và bến đỗ cho thế hệ con cháu chúng ta. Ví dụ tác phẩm “Chó Sói và Chó Nhà” dạy chúng ta bài học sâu sắc về tầm quan trọng của sự tự do. Câu chuyện “Sự Tử và Chuột” đề cao sự tử tế, trong khi “Thỏ và Rùa” nhắc nhở độc giả rằng: “Người chiến thắng trong cuộc đua không phải lúc nào cũng là người nhanh nhất.”

Đọc những truyện ngụ ngôn này cũng là cách để chúng ta kết nối sâu sắc với quá khứ. Cách đây vài thập kỷ, một cô gái mà tôi biết đã nghe bạn cô ấy nói rằng: “Mình là châu chấu, còn bạn là kiến,” một câu nói có tính xúc phạm, mặc dù người nói hình như quên mất rằng châu chấu đã bị kiệt sức vì đói và rét. Nhưng dù sao đi nữa thì hai người họ vẫn còn nhớ về câu chuyện này.

Rất dễ dàng trang bị cho con chúng ta những điều bổ ích trong các câu chuyện trí tuệ này. Thư viện và cửa hàng sách luôn cập nhật những bộ sưu tập truyện loại này – thư viện của tôi có 20 sách ngụ ngôn của riêng tác giả Aesop – nhiều cuốn được minh họa rất bắt mắt, làm tăng thêm sức hấp dẫn đối với độc giả trẻ. Nếu bạn trẻ thích xem video, bạn có thể tìm thấy hàng chục trang web có truyện ngụ ngôn qua phim hoạt hình và những bản đọc sách trực tuyến.

Tặng món quà này cho con chúng ta, nó sẽ là hành trang mang theo suốt cuộc đời và giúp cuộc sống của bọn trẻ thêm phong phú.

Ông Jeff Minick có bốn người con và rất nhiều cháu đang ở tuổi lớn. Trong 20 năm, ông đã dạy lịch sử, văn học, và ngôn ngữ Latin cho các học sinh tại Asheville, North Carolina.

Hà Trang và Thanh Xuân biên dịch

PUBLIC DOMAIN

